

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ MỸ  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 203/2022/HS-ST  
Ngày 30/11/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Trung Nam

2. Bà Trần Thị Hậu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 168/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2022/QĐST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

**Trần Thanh T** (tên gọi khác: T c), sinh năm 1988, tại: tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu; trú tại: Tổ 14, thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ và bà Châu Thị Ánh H ; bị cáo sống chung với Nguyễn Thị Bích Ng không đăng ký kết hôn, có 01 con sinh năm 2011; tiền sự: không;

Tiền án: Tại bản án số 109/2012/HSST ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành ( nay là thị xã Phú Mỹ) đã xử phạt Trần Thanh T 08 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, T chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2018 nhưng đến nay chưa nộp tiền án phí, chưa nộp tiền phạt bổ sung.

Nhân thân: Tại bản án số 66/2006/HSST ngày 28/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành ( nay là thị xã Phú Mỹ) đã xử phạt Trần Thanh T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

(Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa – Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn B , sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 9, thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thanh T là đối tượng nghiện ma túy. Vào tháng 5/2022, T đến khu vực Bến Đình, thành phố Bà Rịa mua ma túy của một phụ nữ tên C (chưa rõ nhân thân lai lịch) đem về phân nhỏ, bán kiếm lời. Bị cáo T đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Trần Văn Búa, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào trưa ngày 18/5/2022 tại khu vực đường đất thuộc tổ 9, thôn Phước Hiệp, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, Trần Thanh T đã bán 01 gói ma túy cho Trần Văn Búa với giá 170.000đ.

Lần 2: Vào trưa ngày 20/5/2022 tại khu vực đường đất thuộc tổ 9, thôn Phước Hiệp, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, Trần Thanh T đã bán 01 gói ma túy cho Trần Văn Búa với giá 180.000đ.

Lần 3: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/5/2022 tại khu vực đường đất thuộc tổ 9, thôn Phước Hiệp, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, Trần Thanh T vừa bán 01 gói ma túy cho Trần Văn B với giá 180.000đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng vật chứng, lúc này T lấy ma túy còn lại trong người, Búa lấy ma túy vừa mua ném xuống dưới đất.

Vật chứng: Thu giữ của bị cáo T 01 gói ma túy do dưới đất, số tiền 480.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Mastel số sim 0793.195.798. Thu giữ của Trần Văn B 01 gói ma túy mà Búa vừa mua của T , 01 điện thoại di động hiệu Mastel, số sim 0908.709.611. Tiến hành khám xét nơi ở của T thu giữ thêm: một hộp nhựa có dòng chữ XYLITOL đang để trên bàn trang điểm, bên trong có 02 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu và 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại cơ quan Công an bị cáo Trần Thanh T và Trần Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 204/KL-KTHS-MT ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

1. “Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu (mẫu A1), được niêm phong trong 01 bì thư màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an xã Tân Hòa, Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, cùng chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nhữ Văn Q , Hoàng Công Đ , Nguyễn Nam Ch , Trần Thanh T , Mai Văn H , Nguyễn Hoàng H , gửi đến giám định có khối lượng 0,0482 gam, là ma túy, loại Heroin.

2. “ Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu (mẫu A2), được niêm phong trong một bì thư màu trắng ( số thứ tự 2), có

hình dấu của Công an xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay ghi “ Trỏ trái, trỏ phải – Trần Văn B ” cùng chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nhữ Văn Q , Hoàng Công Đ , Nguyễn Nam Ch , Trần Thanh T , Mai Văn H , Nguyễn Hoàng B, gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,0361 gam, là ma túy, loại Heroin.

3. “ Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu (mẫu A3), được niêm phong trong một bì thư màu trắng (số thứ tự 3), có hình dấu của Công an xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay ghi “ Trỏ trái, trỏ phải – Trần Văn Búa” cùng chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nhữ Văn Q , Hoàng Công Đ , Nguyễn Nam Ch , Trần Thanh T , Mai Văn H , Lê Thị Ngọc Ch , gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,4058 gam, là ma túy, loại Heroin.

Bản Cáo trạng số: 153/CT-VKSTPBR ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố theo như bản cáo trạng và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra; đặc điểm nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng: điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt cáo T từ 08 đến 09 năm tù.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo nộp 5.000.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì được niêm phong ghi vụ số 204/1, 204/2, 204/3 ngày 31/5/2022. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động và số tiền 480.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý với bản luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi phạm tội:**

Bị cáo Trần Thanh T là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, T đã đến khu vực Bến Đình, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu mua ma túy của một người phụ nữ tên C (không rõ lai lịch) đem về phân nhỏ bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/5/2022 tại tổ 9, thôn Phước Hiệp, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, Trần Thanh T đang bán trái phép chất ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,0361 gam cho Trần Văn B với giá 180.000đ thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Thu giữ thêm tại hiện trường 0,0482 gam ma túy, loại Heroin từ bị cáo T. Khám xét khẩn cấp tại nhà của bị cáo T thu giữ thêm 0,4058 gam ma túy, loại Heroin, lượng ma túy này T để trong nhà nhằm mục đích bán kiếm lời, chưa kịp bán thì bị bắt.

Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận trước đó đã có 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn Búa, cụ thể:

Vào trưa ngày 18/5/2022 tại khu vực đường đất thuộc tổ 9, thôn Phước Hiệp, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, Trần Thanh T đã bán 01 gói ma túy cho Trần Văn B với giá 170.000đ.

Vào trưa ngày 20/5/2022 tại khu vực đường đất thuộc tổ 9, thôn Phước Hiệp, xã Tân Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, Trần Thanh T đã bán 01 gói ma túy cho Trần Văn B với giá 180.000đ.

Bị cáo đã 03 lần bán trái phép chất ma túy, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số 109/2012/HSST ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành ( nay là thị xã Phú Mỹ) xử phạt Trần Thanh T 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2018. Căn cứ văn bản trả lời xác minh số 361/CCTHADS ngày 13/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, kết luận: Căn cứ vào bản án bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí và nộp 4.800.000đ để sung quỹ Nhà nước, hiện nay đương sự Trần Thanh T chưa thi hành. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án nên chưa được xóa án tích. Theo bản án này bị cáo bị xét xử về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội rất nghiêm trọng. Nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, bị cáo Trần Thanh T đã 03 lần bán trái phép chất ma túy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, hành vi này của bị cáo T đã

đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh T là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại to lớn của ma túy đối với sức khỏe con người và những ảnh hưởng tiêu cực mà ma túy gây ra cho mỗi gia đình, cộng đồng và xã hội. Bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, có ma túy sử dụng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2006 đã bị xét xử về tội “ Trộm cắp tài sản”; bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị xử phạt 08 năm tù, sau khi chấp hành xong bị cáo không biết tu dưỡng bản thân mà lại cố ý phạm tội rất nghiêm trọng, mức xử phạt 08 tù năm đối với bị cáo chưa đủ răn đe và giáo dục bị cáo. Do vậy, lần xét xử này cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Công an và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự: Phạt bị cáo nộp 5.000.000đ để nộp ngân Nhà nước.

[6] Đối với người phụ nữ tên Cọp, bán ma túy cho bị cáo T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với Trần Văn B mua ma túy về sử dụng với khối lượng 0,0361 gam, là má túy, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng, số lượng ma túy không định lượng để xử lý về “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Búa là có căn cứ.

[8] Đối với chị Lê Thị Ngọc C , sống chung với bị cáo T được hơn 01 tháng, không biết bị cáo mua ma túy và bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình đối với chị Chi

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với 03 (ba) phong bì niêm phong vụ số 204/1, 204/2, 204/3 ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu, bên trong có chứa chất ma túy, đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9.2] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, model: Lux Mini, màu vàng, số Imel: 352518090112934, kèm theo sim Mobifone số 0793195798 là tài sản của bị cáo T và chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, model: IZI 206, màu đen, số Imel: 359372100942911, kèm theo sim Mobifone số 0908709611 là tài sản của Trần Văn B đều dùng để liên lạc mua bán ma túy. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9.3] Đối với số tiền 480.000đ thu giữ từ bị cáo T, trong đó có 180.000đ thu lợi từ việc bán ma túy, số tiền còn lại 300.000đ là tiền của bị cáo dùng để mua ma túy. Đây là khoản tiền thu lợi bất chính, tiền dùng để mua ma túy nên cần tịch thu toàn bộ số tiền này nộp vào ngân sách Nhà nước.

**[10]** Về án phí: Bị cáo Trần Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào: Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

+ Xử phạt bị cáo **Trần Thanh T** 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 23/5/2022.

**2.** Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự:

Phạt bị cáo Trần Thanh T phải nộp 5.000.000đ (năm triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

**3.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong vụ số 204/1, 204/2, 204/3 ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước, gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, model: Lux Mini, màu vàng, số Imel: 352518090112934, kèm theo sim Mobifone số 0793195798.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, model: IZI 206, màu đen, số Imel: 359372100942911, kèm theo sim Mobifone số 0908709611.

- Số tiền 480.000đ (bốn trăm tám mươi ngàn đồng).

Đặc điểm vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng số 24/BB-CCTHADS ngày 07/11/2022 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu. Riêng số tiền 480.000đ được thể hiện qua biên lai thu tiền số 0001734 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Trần Thanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( 30/11/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND TX. Phú Mỹ;
- CCTHADS TX. Phú Mỹ;
- Công an TX. Phú Mỹ ( 02 bản);
- Phòng PV06- Công an tỉnh BR-VT
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Văn Cường**